PHỤ LỤC
Thống kê kết quả thực hiện theo Kế hoạch số 05-KH/BCĐ ngày 18/7/2026 về hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Diễn giải
I	**NHÓM THỂ CHẾ, CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH**					
	Phối hợp rà soát, lập danh mục các quy định pháp luật còn mâu thuẫn, chồng chéo, cản trở chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý của các sở, ngành, địa phương; đề xuất phương án sửa đổi, bổ sung hoặc xử lý theo thẩm quyền (nếu có)	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, xã, phường, đặc khu	Hoàn thành danh mục trước ngày **25/9/2026**; trình phương án xử lý trước ngày **25/11/2026**; trường hợp đặc biệt trong ngày **25/12/2026**	Hoàn thành	- Cơ bản hoàn thành khâu rà soát, tổng hợp và tham mưu. Ngày 26/8/2026, Sở Tư pháp đã nhận được báo cáo của 22 cơ quan, đơn vị, địa phương trong kỳ; lũy kế có 53 cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo. Các đơn vị đã rà soát 265 lượt văn bản QPPL của Trung ương có liên quan đến chuyển đổi số. - Qua rà soát xác định 02 nội dung chưa có quy định gây khó khăn, cản trở chuyển đổi số và 02 nội dung tại 01 văn bản QPPL có quy định về thủ tục hành chính chưa phù hợp với yêu cầu khai thác, sử dụng dữ liệu; đã đề xuất phương án sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định liên quan. - Sở Tư pháp đã tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh Báo cáo kết quả rà soát, lập danh mục các quy định pháp luật còn mâu thuẫn, chồng chéo, cản trở chuyển đổi số theo đề nghị của Bộ Tư pháp tại Công văn số 5761/BTP-KTVB&TCTHPL ngày 29/7/2026 (Công văn trình số 3267/STP-QLVB ngày 26/8/2026). - UBND tỉnh đã có báo cáo số 309/BC-UBND ngày 28/8/2026 về việc rà soát, lập danh mục các quy định pháp luật còn mâu thuẫn, chồng chéo, cản trở chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh Quảng Trị; đề xuất phương án sửa đổi, bổ sung hoặc xử lý theo thẩm quyền *(Trên cơ sở đó đề xuất phương án xử lý đối với 01 văn bản thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh (Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì); 03 văn bản thuộc thẩm quyền của các Bộ (01 của Bộ khoa học và Công nghệ; 02 văn bản của Bộ Công an) để tháo gỡ các điểm nghẽn về KHCN, ĐMST và chuyển đổi số)*
II	**HẠ TẦNG SỐ**					
1	**Phối hợp** tham gia cập nhật, điều chỉnh Quy chế về tổ chức, quản lý, sử dụng và bảo vệ hệ thống mạng máy tính của Đảng (theo Quy chế số 07-QC/TW, ngày 31/10/2025 của Ban Bí thư)	Văn phòng Tỉnh uỷ	Sở Khoa học và Công nghệ; Công an tỉnh; Quân sự tỉnh; các xã, phường, đặc khu	**25/8/2026**	Hoàn thành	Thực hiện theo hướng dẫn, chỉ đạo của Văn phòng Trung ương Đảng
2	**Phối hợp** Hoàn thành quy chế về quản lý, vận hành và khai thác sử dụng nền tảng kết nối, liên thông mạng mật	Văn phòng Tỉnh uỷ; Văn phòng	Công an tỉnh; Quân sự tỉnh; Sở Khoa học	**25/9/2026**	Hoàn thành	Thực hiện theo hướng dẫn, chỉ đạo Văn phòng Trung ương Đảng, Văn phòng Quốc hội, Cơ quan Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Diễn giải
	của các cơ quan trong hệ thống chính trị trong khối cơ quan mình	Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; Cơ quan Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Sở Nội vụ	và Công nghệ; các xã, phường, đặc khu			
3	Rà soát, khắc phục tình trạng lõm sóng, thiếu điện tại trụ sở cơ quan nhà nước, cơ sở đào tạo và cơ sở y tế công lập	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Công thương; UBND các xã, phường, đặc khu	Sở Tài chính; Công an tỉnh; Sở Y tế; Sở Giáo dục và Đào tạo; Công ty Điện lực tỉnh Quảng Trị; các doanh nghiệp viễn thông	Danh mục gửi về Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công thương trước ngày **28/7/2026**. Hoàn thành xử lý các điểm lõm sóng, thiếu điện, các điểm ưu tiên trước ngày **25/11/2026**.	Đang thực hiện	Tình trạng lõm sóng: Kết quả thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ đã chủ trì rà soát, tổng hợp, báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công Thương danh sách và phương án xử lý các điểm lõm sóng, thiếu điện tại Công văn số 3025/SKHCN-CĐS ngày 28/7/2026. Qua rà soát ban đầu, trên địa bàn tỉnh còn 06 bản chưa có băng rộng di động gồm A Ky, Troi, Hô Rấy, Nước Đắng, Sắt, Dốc Mây. Tỉnh đã phối hợp với Viettel Quảng Trị triển khai phương án xóa các điểm lõm sóng. Đến ngày 10/9/2026, Viettel Quảng Trị đang tiếp tục kéo cáp, lắp đặt thiết bị; hiện còn 03 bản chưa xử lý dứt điểm gồm Troi, Nước Đắng và Sắt. Viettel Quảng Trị cam kết hoàn thành trước ngày 30/9/2026, sớm hơn 02 tháng so với thời hạn nhiệm vụ được giao. Tình trạng thiếu điện: Sở Khoa học và Công nghệ đã chủ trì, tổng hợp báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công Thương danh sách và phương án xử lý các điểm lõm sóng, thiếu điện tại trụ sở cơ quan nhà nước, cơ sở đào tạo và cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị tại Công văn số 3025/SKHCN-CĐS ngày 28/7/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ. Theo đó, hiện tại trên địa bàn tỉnh còn 19 thôn, bản chưa có điện lưới quốc gia và 18 thôn, bản đã có điện nhưng chưa đáp ứng yêu cầu Đến nay trên địa bàn tỉnh Quảng Trị còn 19 thôn, bản chưa có điện lưới quốc gia và 18 thôn, bản đã có điện nhưng chưa đáp ứng yêu cầu. Theo kế hoạch của Công ty Điện lực Quảng Trị sẽ thực hiện công tác đầu tư đối với 12/18 thôn, bản có điện nhưng chưa đáp ứng đủ nhu cầu bằng nguồn vốn của Công ty Điện lực Quảng Trị, cụ thể: Bản Lòm - K.Chăm: thực hiện năm 2026; xóm Ô Bùn (Bản Bang), xóm Đập Hạ (bản Khe Khế), xóm Cồn (bản Hà Lẹc), xóm Troóc (bản An Bai), xóm Hồ Cây Mưng (thôn Phú Xuân), thôn Bưởi Rõi, thôn Đồng Tâm, thôn Loa, thôn Ba Lòng, thôn Măng Sông, thôn Vầng: thực hiện năm 2027 và trong năm 2027 sẽ đầu

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Diễn giải
						tư cấp điện cho 04/19 thôn, bản chưa có điện lưới quốc gia. Các thôn, bản còn lại (15/19 thôn, bản chưa có điện lưới quốc gia và 06/18 thôn, bản có điện nhưng chưa đáp ứng yêu cầu) được Sở Công Thương đề xuất đầu tư theo Dự án đầu tư xây dựng công trình cấp điện cho các thôn, bản chưa có điện lưới quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030. Sở Công Thương đã có các văn bản đề xuất bố trí vốn để triển khai thực hiện Dự án, tuy nhiên đến nay, kế hoạch vốn chưa được phê duyệt. Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo đã có ý kiến chỉ đạo về việc khắc phục tình trạng chưa có điện, thiếu điện tại các trụ sở cơ quan nhà nước, cơ sở đào tạo và cơ sở y tế công lập , trong đó giao nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị liên quan, giao Sở Công Thương chủ trì rà soát, tổng hợp, đôn đốc và tham mưu phương án xử lý, bảo đảm tiến độ thực hiện. Thực hiện ý kiến chỉ đạo, Sở Công Thương đã ban hành Công văn số 2693/SCT-QLNL ngày 21/8/2026, yêu cầu rà soát phương án, kế hoạch cấp điện cho các điểm chưa có điện lưới tại trụ sở cơ quan nhà nước, cơ sở đào tạo và cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh. Trong tuần, Trên cơ sở đề xuất của Sở Công Thương, ngày 28/9/2026, UBND tỉnh ban hành Công văn số 4726/UBND-CTXD thống nhất danh mục, phương án cấp điện và giao nhiệm vụ khắc phục tình trạng thiếu điện. Theo đó, Ban Quản lý Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng thực hiện mua sắm, lắp đặt 02 máy phát điện, hoàn thành lắp đặt trước ngày 30/10/2026, nghiệm thu, bàn giao trước ngày 20/11/2026; UBND xã Thượng Trạch điều chuyển hệ thống điện mặt trời cho điểm trường Mầm non bản Troi và điểm trường Tiểu học bản A Ky, đồng thời phối hợp Công ty Điện lực Quảng Trị kéo dây từ máy phát điện của bản đến điểm trường Mầm non bản Troi, hoàn thành trong tháng 10/2026. Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục chủ động giải pháp cung cấp điện tại chỗ, bảo đảm điều kiện thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số và hoàn thành các nội dung được giao trước ngày 30/11/2026.
4	**Phối hợp** Xây dựng phương án bảo đảm nguồn cung cấp điện phục vụ trung tâm dữ liệu, hạ tầng tính toán hiệu năng cao có dự báo nhu cầu đến năm 2030	Sở Công thương	Sở Khoa học và Công nghệ; Công an tỉnh; Sở Tài chính; các xã, phường, đặc khu; Công ty	Tổng hợp danh mục các dự án về trung tâm dữ liệu, hạ tầng tính toán hiệu năng cao có dự báo nhu cầu điện và tiêu chí cung	Đang thực hiện	Sở Khoa học và Công nghệ đã chủ trì, tổng hợp báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công Thương danh sách và phương án xử lý các điểm lõm sóng, thiếu điện tại trụ sở cơ quan nhà nước, cơ sở đào tạo và cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị tại Công văn số 3025/SKHCN-CĐS ngày 28/7/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Diễn giải
			Điện lực tỉnh Quảng Trị	cấp điện theo thiết kế cho Sở Công thương trước ngày **10/8/2026**. Báo cáo, phương án bảo đảm nguồn cung cấp điện trước ngày **25/10/2026**		Ban hành Công văn số 4726/UBND-CTXD thống nhất danh mục, phương án cấp điện và giao nhiệm vụ khắc phục tình trạng thiếu điện
5	Đầu tư, mua sắm, nâng cấp, thuê hoặc điều chuyển trang thiết bị đầu cuối, ưu tiên máy tính, phần mềm phục vụ giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp, quan tâm vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo và hệ thống mật, bảo đảm minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả, đúng pháp luật, phù hợp với yêu cầu công việc, góp phần đáp ứng, vận hành thông suốt chính quyền địa phương hai cấp	Sở Khoa học và Công nghệ; Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh); các xã, phường, đặc khu	Sở Tài chính, Công an tỉnh, các sở, ban, ngành	Rà soát nhu cầu trước **25/7/2026** Tổng hợp nhu cầu trước **28/7/2026** Đảm bảo trang bị trước **30/11/2026**	Đang Thực hiện	- Trên cơ sở rà soát, tổng hợp nhu cầu từ các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường, đặc khu, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh đã có Công văn số 2972/SKHCN-CĐS ngày 27/7/2026 về việc tổng hợp, báo cáo nhu cầu đầu tư, mua sắm, nâng cấp trang thiết bị đầu cuối phục vụ giải quyết thủ tục hành chính gửi Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định. Trong đó đề xuất trang cấp: 726 máy tính để bàn; 390 máy tính xách tay; 596 máy in; 626 máy scan; 140 máy đọc mã vạch; 119 máy đọc thẻ; 110 máy photocopy - Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì theo dõi kết quả xem xét của Bộ Khoa học và Công nghệ; phối hợp Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí, ban hành kế hoạch đầu tư, tổ chức mua sắm, lắp đặt và bàn giao trang thiết bị theo quy định; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra tiến độ, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm hoàn thành việc trang bị đầy đủ hạ tầng thiết bị đầu cuối phục vụ giải quyết thủ tục hành chính trước ngày 30/11/2026. Tại buổi làm việc với Sở Khoa học và Công nghệ ngày 26/8/2026, qua báo cáo của Sở Tài chính, từ đầu năm đến nay, Sở Tài chính đã tham mưu UBND tỉnh bố trí hơn 270 tỷ đồng phục vụ mua sắm, trang cấp thiết bị phục vụ công tác. Đối với việc tiếp tục bố trí kinh phí để tháo gỡ điểm nghẽn về trang thiết bị, đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ rà soát tổng thể hiện trạng trang thiết bị sau sáp nhập; đối chiếu với biên chế, nhu cầu sử dụng thực tế và việc phân bổ, sử dụng kinh phí mua sắm, trang cấp đã được bố trí từ đầu năm. Trên cơ sở đó, xác định rõ nhu cầu trang thiết bị còn thiếu, mức độ cần thiết, khả năng điều chuyển, nâng cấp hoặc thuê trước khi đề xuất mua sắm bổ sung; đồng thời rà soát trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc đề xuất, phân bổ và sử dụng kinh

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Diễn giải
						phí, bảo đảm việc mua sắm đúng mục đích, đúng nhu cầu, tiết kiệm, hiệu quả, tránh tình trạng đề xuất bổ sung thiết bị không xuất phát từ nhu cầu thực tế, dẫn đến dàn trải, lãng phí nguồn lực. Qua đó, từng bước tháo gỡ tình trạng thiếu, không đồng bộ về trang thiết bị sau sáp nhập, ưu tiên các đơn vị trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính, địa bàn vùng sâu, vùng xa, biên giới và các hệ thống cần bảo đảm yêu cầu về an ninh, an toàn thông tin. Sở Tài chính đang rà soát, đánh giá việc phân bổ, quản lý, sử dụng kinh phí và đề xuất mua sắm, trang cấp thiết bị báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh theo chỉ đạo.
6	**Phối hợp** Kiểm kê trung tâm dữ liệu, phòng máy chủ của các cơ quan thuộc 04 khối; mức độ đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật, an toàn, hiệu suất, chi phí; xây dựng phương án chuyển dịch hoặc dừng các hạ tầng nhỏ, lẻ, kém hiệu quả	Sở Khoa học và Công nghệ	Công an tỉnh; các sở, ban, ngành; xã, phường, đặc khu; Sở Tài chính	**25/10/2026**	Đang thực hiện	Thực hiện theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Khoa học và Công nghệ
7	**Phối hợp** Lập Bản đồ cấp độ an ninh mạng cho các hệ thống số của 04 khối và địa phương, gồm chủ quản, cấp độ dự kiến/đã được phê duyệt và đầu mối ứng cứu. Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ trong xây dựng phương án mở rộng quy mô Trung tâm An ninh mạng quốc gia đáp ứng yêu cầu giám sát, điều hành an ninh mạng cho toàn hệ thống chính trị. Tham mưu đầu tư, xây dựng Trung tâm An ninh mạng tỉnh Quảng Trị.	Công an tỉnh (PA05)	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính; Quân sự tỉnh; các sở, ban, ngành; xã, phường, đặc khu	Hoàn thành lập Bản đồ cấp độ an ninh mạng trước ngày 25/9/2026. Phương án mở rộng Trung tâm An ninh mạng quốc gia *(theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương, tiến độ yêu cầu trình cấp có thẩm quyền trước ngày 30/11/2026).*	Hoàn thành Triển khai theo tiến độ	- Đã rà soát, thống kê thực trạng triển khai công tác bảo đảm an ninh mạng đối với các hệ thống thông tin theo cấp độ trên địa bàn tỉnh theo yêu cầu của Công văn số 4256/BCA-A05; đồng thời tổng hợp tình hình, xác định các hệ thống đã triển khai, chưa triển khai và những khó khăn, vướng mắc cần xử lý. - Công an tỉnh đã có Công văn số 7032/CAT-PA05 ngày 01/9/2026 của Công an tỉnh về việc báo cáo kết quả rà soát, kết nối chia sẻ thông tin giám sát an ninh mạng với Trung tâm An ninh mạng quốc gia.
8	**Phối hợp** Kiểm tra, đánh giá hệ thống mạng gửi, nhận, xử lý và lưu trữ văn bản mật của khối Đảng. Cảnh báo sớm, thường xuyên các nguy cơ rủi ro an ninh thông tin trên 100% các hệ thống số cấp độ 4, cấp độ 5	Công an tỉnh (PA05)	Văn phòng Tỉnh uỷ; Quân sự tỉnh; Sở Khoa học và Công	**25/8/2026** hoàn thành đánh giá mạng mật khối Đảng.	Đang triển khai	Đã tiến hành kiểm tra, đánh giá hệ thống mạng gửi, nhận, xử lý và lưu trữ văn bản mật của khối Đảng Hiện đang tiếp tục triển khai thực hiện theo hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương về việc đánh giá, phê duyệt hồ sơ cấp độ đối với khối Đảng

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Diễn giải
			nghệ; các sở, ban, ngành; xã, phường, đặc khu	**25/11/2026** hoàn thành gửi các thông tin cảnh báo sớm với các hệ thống cấp độ 4, cấp độ 5		
9	**Phối hợp** Tổ chức diễn tập liên khối về phòng, chống tấn công mạng, lộ lọt dữ liệu, gián đoạn hệ thống thông tin trọng yếu và khôi phục sau sự cố (Nếu có chỉ đạo)	Công an tỉnh (PA05)	Quân sự tỉnh; Văn phòng Tỉnh uỷ; Văn phòng UBND tỉnh; Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh và Hội đồng nhân dân tỉnh; Cơ quan Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; các xã, phường, đặc khu	**30/10/2026**.	Đang thực hiện	Thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Công an
III	**DỮ LIỆU SỐ**					
1	Rà soát, ban hành Khung kiến trúc dữ liệu, khung quản trị dữ liệu và từ điển dữ liệu của ngành, địa phương theo yêu cầu tại Quyết định số 2439/QĐ-TTg ngày 04/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ	Sở Khoa học và Công nghệ	Công an tỉnh; các sở, ban, ngành; xã, phường, đặc khu	**25/11/2026**	Hoàn thành	Căn cứ Quyết định số 2439/QĐ-TTg ngày 04/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Khung kiến trúc dữ liệu quốc gia, Khung quản trị, quản lý dữ liệu quốc gia và Từ điển dữ liệu dùng chung (Phiên bản 1.0), UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1089/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 phê duyệt Khung kiến trúc dữ liệu tỉnh Quảng Trị, gồm 07 phụ lục1. Việc triển khai được thực hiện trên cơ sở Kế hoạch số 56/KH-BCĐ ngày 15/5/2026 của Ban Chỉ đạo về Dữ liệu tỉnh, Công văn số 2910/BCA-TTDLQG ngày 12/6/2026 của Bộ Công an về hướng dẫn Từ điển dữ liệu và đánh giá, xếp hạng cơ sở dữ liệu, đồng thời cập nhật các quy định, hướng dẫn mới của Trung ương về khung kiến trúc số, kiến trúc dữ liệu, quản trị, quản lý dữ liệu và Từ điển dữ liệu dùng chung. Thực hiện Quyết định số 1266/QĐ-TTg ngày 14/7/2026 phê duyệt Chiến lược quốc gia về chuyển đổi số giai đoạn 2026 - 2030, định

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Diễn giải
						hướng đến năm 2045; Quyết định số 1308/QĐ-TTg ngày 18/7/2026 phê duyệt Chiến lược dữ liệu quốc gia giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Quyết định số 1425/QĐ-TTg ngày 29/7/2026 ban hành Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số (Phiên bản 1.0), UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 3387/QĐ-UBND ngày 18/8/2026 phê duyệt Chiến lược dữ liệu tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Trên cơ sở đó, UBND tỉnh chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ rà soát, xây dựng dự thảo Quyết định phê duyệt Khung kiến trúc dữ liệu, Khung quản trị, quản lý dữ liệu tỉnh Quảng Trị, bảo đảm cập nhật, phù hợp với các quy định, định hướng mới của Trung ương. So với Quyết định số 1089/QĐ-UBND ngày 31/3/2026, dự thảo tiếp tục làm rõ, hoàn thiện nội hàm Khung kiến trúc dữ liệu và các danh mục dữ liệu đã được phê duyệt, gồm: dữ liệu chủ, dữ liệu dùng chung, dữ liệu giao dịch, dữ liệu tổng hợp và phân tích, dữ liệu mở, siêu dữ liệu; đồng thời, bổ sung Khung quản trị, quản lý dữ liệu, danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung, dữ liệu gốc và Từ điển dữ liệu dùng chung tỉnh Quảng Trị, tạo cơ sở thống nhất cho quản trị, kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu trên địa bàn tỉnh. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 3732/QĐ-UBND ngày 07/9/2026 về phê duyệt Khung kiến trúc dữ liệu, Khung quản trị, quản lý dữ liệu tỉnh, bảo đảm đồng bộ với Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số và các quy định, hướng dẫn mới của Trung ương, làm cơ sở thống nhất cho công tác quản trị, kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu trên địa bàn tỉnh.
2	**Phối hợp** thực hiện theo chức năng của địa phương trong tạo lập, làm sạch, chuẩn hóa, đối soát, kết nối và đồng bộ 12 CSDL theo Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị	Các sở, ngành theo chức năng	Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng UBND tỉnh	**30/11/2026**	Đang thực hiện	Bám sát các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương, trực tiếp được giao quản lý các CSDL chuyên ngành, CSDLQG theo chức năng, phạm vi, lĩnh vực phụ trách: *((1) Sở Nông nghiệp và Môi trường quản lý CSDL đất đai, các dữ liệu liên quan thuộc phạm vi quản lý. (2) Sở Nội vụ quản lý CSDL về cán bộ, công chức, viên chức; các CSDL thuộc ngành Nội vụ thuộc phạm vi quản lý. (3) Sở Tư pháp quản lý các CSDL hộ tịch, chứng thực, lý lịch tư pháp và các dữ liệu tư pháp thuộc phạm vi quản lý. (4) Sở Tài chính quản lý CSDL về tài chính, ngân sách, đầu tư công, doanh nghiệp và các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý. (5) Sở Xây dựng quản lý CSDL quy hoạch, xây dựng, nhà ở, thị trường bất động sản, hạ tầng kỹ thuật và giao thông thuộc phạm vi quản lý. (6) Sở Khoa học và Công nghệ quản lý các CSDL phục vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, hạ tầng số và các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý. (7) Sở Y tế quản lý các CSDL y tế, cơ sở khám chữa bệnh, người bệnh và*

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Diễn giải
						các dữ liệu chuyên ngành y tế thuộc phạm vi quản lý. (8) Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý CSDL ngành giáo dục, cơ sở giáo dục, giáo viên, học sinh, kết quả đào tạo thuộc phạm vi quản lý. (9) Các sở, ngành khác quản lý các CSDL chuyên ngành thuộc chức năng quản lý…
3	**Phối hợp** hoàn thiện 104 CSDL theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Các sở, ngành theo chức năng	Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng UBND tỉnh	**30/11/2026**	Đang thực hiện	Thực hiện theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ chủ quản
4	**Phối hợp** hoàn thiện Sổ tay Đảng viên điện tử; làm sạch, chuẩn hoá, đối soát dữ liệu tổ chức đảng, đảng viên; tích hợp dữ liệu phục vụ Sổ tay Đảng viên điện tử và 04 thủ tục hành chính của Đảng	Ban Tổ chức Tỉnh uỷ; Văn phòng Tỉnh uỷ	Công an tỉnh; đảng uỷ các xã, phường, đặc khu; Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Trị.	Thực hiện theo lộ trình đến ngày **30/11/2026**	Đang thực hiện	Thực hiện theo hướng dẫn, chỉ đạo của Ban Tổ chức Trung ương, Văn phòng Trung ương
5	**Phối hợp** Hoàn thiện cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung", thực hiện kết nối thông suốt với cơ sở dữ liệu đảng viên	Sở Nội vụ	Công an tỉnh; Sở Giáo dục và Đào tạo; Ban Tổ chức Tỉnh uỷ; các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường, đặc khu	**30/11/2026**	Đang thực hiện	Thực hiện theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Nội vụ
6	**Phối hợp** Chuẩn hoá, làm sạch dữ liệu đoàn viên, hội viên, tổ chức cơ sở, giám sát - phản biện và phản ánh, kiến nghị của Nhân dân; kết nối với các hệ thống của Đảng và cơ sở dữ liệu quốc gia có liên quan, phù hợp quy định	Cơ quan Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh	Các tổ chức chính trị - xã hội; Văn phòng Tỉnh uỷ; Công an tỉnh; các xã, phường, đặc khu	**30/11/2026**	Đang thực hiện	Thực hiện theo hướng dẫn, chỉ đạo của Cơ quan Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Diễn giải
7	**Phối hợp** xây dựng nền tảng quản lý án toàn trình đối với án hình sự và thi hành án hình sự của Toà án nhân dân phục vụ triển khai Đề án 422 của Chính phủ; hoàn thiện quy định, quy trình số hoá, làm sạch dữ liệu hồ sơ vụ án, vụ việc đã được giải quyết, phục vụ xây dựng kho dữ liệu dùng chung của ngành Toà án	Toà án nhân dân tỉnh	Công an tỉnh; Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ; các đơn vị ngành dọc tại địa phương	**30/10/2026**	Đang thực hiện	Thực hiện theo hướng dẫn, chỉ đạo Toà án nhân dân tối cao
8	**Phối hợp** xây dựng Quy định về việc số hoá dữ liệu tại nguồn, danh mục dữ liệu ưu tiên được làm sạch và lộ trình xử lý dữ liệu lịch sử; bước đầu hình thành cơ sở dữ liệu nghiệp vụ (hồ sơ vụ án, bản án) toàn ngành	Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh	Công an tỉnh; Toà án nhân dân tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ; các đơn vị ngành dọc tại địa phương	**30/9/2026**	Hoàn thành	Thực hiện theo hướng dẫn, chỉ đạo của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao
IV	**NỀN TẢNG SỐ**					
1	**Phối hợp** rà soát hiện trạng, xây dựng hoặc điều chỉnh kế hoạch triển khai các nền tảng số dùng chung quốc gia theo Quyết định số 1132/QĐ-TTg ngày 24/6/2026; tổ chức triển khai theo lộ trình được phê duyệt, bảo đảm các nền tảng được đưa vào sử dụng thực chất, lấy người sử dụng làm trung tâm; kết nối với công cụ đánh giá mức độ sử dụng và thu thập phản hồi tại các hệ thống thông tin dùng chung quốc gia đã được tích hợp, triển khai	Các cơ quan chủ quản nền tảng số dùng chung	Công an tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ; các xã, phường, đặc khu	Hoàn thành rà soát, ban hành hoặc điều chỉnh kế hoạch trước ngày **30/9/2026**	Đang thực hiện	Thực hiện theo hướng dẫn, chỉ đạo của các Bộ chủ quản
2	**Phối hợp** tham gia hoàn thiện Cổng dịch vụ công quốc gia và các Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của các bộ, ngành, địa phương hoạt động thống nhất, thông suốt, ổn định; công khai giám sát theo thời gian thực về chất lượng dịch vụ và trải nghiệm người dùng gắn với trách nhiệm cụ thể của từng đơn vị giải quyết thủ tục hành chính	Công an tỉnh (PC06)	Sở Tư pháp; Văn phòng UBND tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban ngành; các xã, phường, đặc khu	Hoàn thành trước ngày **30/9/2026** và duy trì liên tục	Hoàn thành	Đã xây dựng và tích hợp trên Cổng DVC quốc gia 2.066 DVC trực tuyến (toàn trình 1.603, một phần 474), đạt tỷ lệ 99,2% trên tổng số 2.082 TTHC. Tích hợp công khai 100% DVC trực tuyến trên Cổng DVC quốc gia.

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Diễn giải
3	**Phối hợp** tham gia phát triển và triển khai công cụ độc lập để đánh giá mức độ sử dụng và thu thập phản hồi của người sử dụng; ưu tiên tích hợp công cụ vào các nền tảng số quốc gia liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính	Sở Khoa học và Công nghệ	Công an tỉnh; các sở, ban, ngành; xã, phường, đặc khu	**30/9/2026**	Hoàn thành	Thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ Ban hành Công văn số 4477/UBND-HCC ngày 14/9/2026 về triển khai chức năng đánh giá việc cung ứng dịch vụ hành chính công và chức năng phản ánh, kiến nghị về dịch vụ công trên ứng dụng VNeID
4	**Phối hợp** rà soát các nền tảng dùng chung quốc gia đang triển khai; tham gia xây dựng, góp ý và tổ chức triển khai các tiêu chí, yêu cầu kỹ thuật bảo đảm khả năng đăng nhập một lần qua VNeID theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.	Sở Khoa học và Công nghệ	Công an tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các sở, ban, ngành chủ quản hệ thống	**30/9/2026**	Hoàn thành	Thực hiện theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Khoa học và Công nghệ
V	**DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN**					
1	**Phối hợp** Đánh giá việc cắt giảm, đơn giản hoá, tái cấu trúc thủ tục hành chính, số hoá hồ sơ, cấp kết quả điện tử, thanh toán trực tuyến, tái sử dụng dữ liệu và xử lý đúng hạn; công bố bảng xếp hạng hàng tháng	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Hành chính công tỉnh)	Công an tỉnh; các sở, ban, ngành; xã, phường, đặc khu	Công bố lần đầu trước ngày **25/9/2026** và thực hiện thường xuyên	Hoàn thành	460 TTHC được cắt giảm/đơn giản hóa (9 sở, ngành); KH 2321/KH-UBND (15/5/2026) đang rà soát, hoàn thành trước 31/7/2026.
2	**Phối hợp** hoàn thành tái cấu trúc 80 thủ tục hành chính còn lại theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP; sửa đổi quy định, quy trình nội bộ và biểu mẫu trên cơ sở dữ liệu đã có	Các sở, ban, ngành chủ quản thủ tục hành chính	Công an tỉnh; xã, phường, đặc khu; cơ quan cung cấp dữ liệu	**25/11/2026**	Đang thực hiện	Thực hiện theo hướng dẫn, chỉ đạo của các Bộ chủ quản
3	**Phối hợp** Kết nối Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính với các cơ sở dữ liệu đã công bố và các cơ sở dữ liệu mới hoàn thành; tự động điền, xác thực và tái sử dụng dữ liệu	Các sở, ban, ngành thực hiện theo chỉ đạo của các bộ chủ quản hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; Công an tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh, UBND xã, phường, đặc khu; cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu	Hoàn thành danh mục trước ngày **28/8/2026**	Hoàn thành	Ban hành Quyết định số 3200/QĐ-UBND ngày 05/8/2026 về việc phê duyệt danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của UBND tỉnh Quảng Trị Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đã được kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống định danh và xác thực điện tử VNeID và từng bước kết nối, khai thác các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành để phục vụ giải quyết TTHC. Đã hoàn thành tích hợp 100% dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
4	Lựa chọn nhóm thủ tục hành chính tần suất cao, liên quan trực tiếp người dân, doanh nghiệp; tái thiết kế quy trình theo hướng đơn giản hóa thành phần hồ sơ, giảm	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm	Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công	Ban hành danh mục trước	Đang thực hiện	Văn phòng UBND tỉnh đã rà soát, tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3200/QĐ-UBND ngày 05/8/2026 về việc phê duyệt danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Diễn giải
	thao tác trên môi trường số bảo đảm người dân, doanh nghiệp không phải cung cấp lại dữ liệu đã có trong CSDL của cơ quan nhà nước	Hành chính công tỉnh)	nghệ, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu và các cơ quan có liên quan	ngày **30/7/2026**; Hoàn thành kiểm thử trước **30/11/2026**.		UBND tỉnh Quảng Trị ưu tiên thực hiện tái thiết kế quy trình. Trong đó có: - 27 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ngành cấp tỉnh. - 12 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã. Muộn hơn thời hạn được giao; do một số đơn vị cung cấp về Văn phòng UBND tỉnh muộn nên ảnh hưởng tới tiến độ chung (Văn phòng UBND tỉnh đã có Công văn số 6536/VP-HCC ngày 30/7/2026 để đôn đốc việc thực hiện, trong đó tính đến ngày 30/7/2026 mới có 16 đơn vị gửi về nên ảnh hưởng tới tiến độ chung) Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, ngành, địa phương khẩn trương lựa chọn 05 thủ tục hành chính ưu tiên trong danh mục đã được phê duyệt để triển khai tái thiết kế quy trình; rà soát, cắt giảm thành phần hồ sơ, tái sử dụng dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu chuyên ngành, bảo đảm người dân, doanh nghiệp không phải cung cấp lại thông tin đã có; tổ chức xây dựng, cấu hình, kiểm thử quy trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, đánh giá kết quả cắt giảm tối thiểu 30% giấy tờ, thời gian giải quyết hoặc thao tác nhập liệu, hoàn thành kiểm thử trước ngày 30/11/2026.
4	**Phối hợp** hoàn thiện 04 thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường mạng	Văn phòng Tỉnh uỷ	Ban Tổ chức Tỉnh uỷ; Công an tỉnh; Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Trị; đảng uỷ xã, phường, đặc khu	Hoàn thiện hệ thống trước ngày **30/9/2026**; mở rộng triển khai theo lộ trình.	Đang thực hiện	Ban hành Kế hoạch số 57-KH/TU ngày 19/6/2026 về triển khai 4 thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường điện tử Thực hiện theo hướng dẫn, chỉ đạo của Văn phòng Trung ương Đảng
VI	**KINH TẾ SỐ**					
	Phối hợp xây dựng thí điểm cơ sở dữ liệu tập trung về thương mại điện tử, kết nối dữ liệu dân cư, thuế, hải quan và phản ánh vi phạm; hỗ trợ quản lý hàng giả, gian lận và bảo vệ người tiêu dùng	Sở Công thương	Công an tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính; UBND xã, pường, đặc khu	Hoàn thành thí điểm trước ngày **30/9/2026**; tiếp tục hoàn thiện theo lộ trình phù hợp với quy định của pháp luật	Hoàn thành	Thực hiện theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Công thương

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Diễn giải
VII	**XÃ HỘI SỐ**					
1	**Phối hợp** hoàn thiện chuẩn dữ liệu học bạ điện tử, văn bằng, chứng chỉ số, mã định danh người học và hồ sơ học tập suốt đời; tích hợp xác thực trên VNeID	Sở Giáo dục và Đào tạo; các trường đại học, cao đẳng, trung cấp nghề	Công an tỉnh; Sở Nội vụ; Sở Khoa học và Công nghệ; xã, phường, đặc khu; cơ sở giáo dục	**30/10/2026**	Đang triển khai	Thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo
2	**Phối hợp** phát triển Sổ sức khoẻ điện tử và nền tảng số chăm sóc sức khoẻ toàn dân; chuẩn hoá, liên thông dữ liệu khám, chữa bệnh, bảo hiểm…	Sở Y tế	Công an tỉnh; Sở Tài chính; Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Trị; Sở Khoa học và Công nghệ; xã, phường, đặc khu; các cơ sở y tế	Hoàn thành vận hành ổn định thường xuyên, liên tục trước ngày **30/11/2026**	Đang thực hiện	Thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Y tế Tính đến 01/10/2026, theo số liệu trên CSDLQG về dân cư, toàn tỉnh có 83% (705.680/851.701) công dân có bảo hiểm y tế có hiệu lực tích hợp, vượt chỉ tiêu Ban hành kế hoạch số 5583/KH-SYT ngày 27/8/2026 về triển khai hồ sơ bệnh án điện tử tại các Trạm Y tế trên địa bàn tỉnh năm 2026; Đến nay toàn tỉnh có **29/29** công bố triển trai bệnh án điện tử, trong đó **24** bệnh viện đã chính thức không còn sử dụng bệnh án giấy
3	**Phối hợp** mở rộng Mặt trận số 24/7, hệ thống nắm bắt dư luận; ưu tiên tiếp cận người yếu thế, khu vực khó khăn; chuyển phản ánh, kiến nghị tới cơ quan có thẩm quyền và theo dõi kết quả	Cơ quan Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh	Công an tỉnh; Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ; Các tổ chức chính trị - xã hội; UBND xã, phường, đặc khu;	**30/11/2026**	Đang thực hiện	Thực hiện theo hướng dẫn, chỉ đạo của Cơ quan Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
VIII	**NGUỒN NHÂN LỰC**					
1	**Phối hợp** tổ chức đào tạo về dữ liệu, an ninh mạng, trí tuệ nhân tạo cho cán bộ tham mưu, cán bộ chuyên trách, cán bộ vận hành hệ thống và cán bộ trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính; có kiểm tra kết quả đầu ra	Công an tỉnh; Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ	Các cơ quan thuộc 04 khối; xã, phường, đặc khu; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Nội vụ; cơ sở đào tạo	**30/10/2026**	Đang thực hiện	Xây dựng kế hoạch 06-KH/TBANM ngày 10/7/2026 về tổ chức tập huấn An ninh mạng Ngày 03-04/8/2026 tổ chức diễn tập An ninh mạng tỉnh Quảng Trị năm 2026 với 70 cán bộ tham gia Từ ngày 20/8-20/9/2026, tổ chức tập huấn kiến thức ứng cứu an ninh mạng cho cán bộ, công chức viên chức với khoảng 40.000 cán bộ thuộc các cơ quan Đảng, Nhà nước tham gia

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Diễn giải
2	Triển khai đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách chuyển đổi số, an ninh mạng theo Nghị định số 179/2025/NĐ-CP	Sở Nội vụ	Sở Tài chính; Sở Khoa học và Công nghệ; Công an tỉnh; các sở, ban, ngành; xã, phường, đặc khu	Sở Nội vụ chủ trì tiếp tục rà soát, lập danh sách trình UBND tỉnh phê duyệt trước ngày **30/7/2026**	Hoàn thành	- Đối với cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang, đến nay toàn tỉnh đã có 107 người (đạt 100%) được cấp có thẩm quyền phê duyệt và thực hiện chế độ hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách chuyển đổi số, an ninh mạng theo Nghị định số 179/2025/NĐ-CP, gồm: 35 cán bộ, công chức, viên chức công tác ở các sở, ngành cấp tỉnh (17 công chức và 18 viên chức) theo Quyết định số 2354/QĐ-UBND ngày 18/6/2026 và Quyết định số 3150/QĐ-UBND ngày 31/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị, 04 công chức cấp xã và 68 cán bộ, chiến sĩ Công an tỉnh theo Quyết định số 2489/QĐ-CAT-PX01 ngày 07/4/2026 và Quyết định số 2613/QĐ-CAT-PX01 ngày 17/4/2026 của Công an tỉnh đảm bảo theo đúng đối tượng được hỗ trợ theo quy định. - Đối với đơn vị sự nghiệp công lập: UBND tỉnh đã có Công văn số 3640/UBND-NC ngày 23/7/2026 về việc giao quyền quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ theo Nghị định số 179/2025/NĐ-CP của Chính phủ cho người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và các đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (viên chức hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp) đối với viên chức làm công tác chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng để thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập chủ động và thuận lợi hơn trong việc hỗ trợ các chế độ, chính sách đôi với người làm công tác chuyên trách chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng. - Sản phẩm: toàn tỉnh đã có 107 cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang (đạt 100%) được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Trong đó có 35 cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND tỉnh theo Quyết định số 2354/QĐ-UBND ngày 18/6/2026 và Quyết định số 3150/QĐ-UBND ngày 31/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị , 04 công chức cấp xã và 68 cán bộ, chiến sĩ Công an tỉnh theo Quyết định số 2489/QĐ-CAT-PX01 ngày 07/4/2026 và Quyết định số 2613/QĐ-CAT-PX01 ngày 17/4/2026 của Công an tỉnh đảm bảo theo đúng đối tượng được hỗ trợ theo quy định - Đối với khối Đảng và khối mặt trận: đã thẩm định, phê duyệt.
IX	**TÀI CHÍNH, GIẢI NGÂN**					
	Rà soát, hoàn thiện phương án phân bổ, giao dự toán đối với số kinh phí năm 2026 đã được bố trí nhưng chưa phân bổ, chưa giao dự toán cho các nhiệm vụ chuyển đổi số; ưu tiên cơ sở dữ liệu, nền tảng số dùng chung,	Trên cơ sở các dự án, nhiệm vụ năm 2026	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành,	Thực hiện ngay sau khi các cơ quan, đơn vị, địa	Hoàn thành	Đã cơ bản hoàn thành việc rà soát, xây dựng phương án phân bổ đối với nguồn vốn đầu tư công. Kế hoạch vốn năm 2026 lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là 122,5 tỷ đồng; trong đó đã bố trí 14 tỷ đồng cho dự án chuyển tiếp của

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Diễn giải
	an toàn, an ninh mạng, trang thiết bị thiết yếu và các nhiệm vụ cấp bách được Đảng, Nhà nước giao, bảo đảm đúng quy định, đúng trọng tâm, tránh dàn trải, trùng lặp, lãng phí	đảm bảo hồ sơ thủ tục, Sở Tài chính tổng hợp tham mưu UBND tỉnh phân bổ, giao dự toán theo đúng quy định.	xã, phường, đặc khu; Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo	phương hoàn thành hồ sơ, thủ tục trình Sở Tài chính thẩm định, tham mưu cấp có thẩm quyền quyết định.		Công an tỉnh và 108,5 tỷ đồng cho các dự án khởi công mới. Đã phối hợp rà soát, tham mưu triển khai 25 dự án khởi công mới, thực hiện giai đoạn 2026-2028, với tổng mức đầu tư 424,650 tỷ đồng; HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 về giao chi tiết Kế hoạch đầu tư công năm 2026. Đối với nguồn chi thường xuyên 50 tỷ đồng, hiện chưa đủ cơ sở để phân bổ, giao dự toán toàn bộ do một số nhiệm vụ đang trong quá trình hoàn thiện hồ sơ, chủ trương, dự kiến kinh phí và có thể phát sinh các nhiệm vụ cấp thiết trong thời gian thực hiện Kế hoạch 100 ngày đến ngày 30/11/2026. UBND tỉnh đã có Công văn số 4361/UBND-KGVX ngày 07/9/2026 chỉ đạo yêu cầu rà soát và trình UBND tỉnh Quyết định phê duyệt dự toán chuẩn bị đầu tư các dự án chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh. Về tiến độ giải ngân: Đến ngày 10/9/2026, giá trị giải ngân vốn là 59,678 tỷ đồng/336,102 tỷ đồng, đạt 17,76% kế hoạch giao.
X	**KỶ LUẬT**					
	Vận hành bảng theo dõi tiến độ 100 ngày làm việc; hàng tháng công khai các nhiệm vụ chậm, cơ quan chậm	Văn phòng Tỉnh uỷ (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo)	04 đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ; các cơ quan liên quan; các sở, ban, ngành; xã, phường, đặc khu	Báo cáo đầu tiên trước ngày **23/7/2026**. Cập nhật hàng tháng	Hoàn thành	Thực hiện việc theo dõi nhiệm vụ trên hệ thống "theodoinq.dcs.vn"